

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ T  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2020/HS-ST

Ngày: 23-6-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Văn Trí

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Bùi Duy Hải;
2. Ông Huỳnh Sơn Tây.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 43/2020/HSST-QĐ ngày 03 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

**Trịnh Vinh H**, sinh năm 1963 tại Thanh Hóa; nơi thường trú: thôn P, xã X, huyện , tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Vinh B (đã chết) và bà Lê Thị T (đã chết); vợ tên Đỗ Thị T, sinh năm 1954 và 02 con, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/02/2020 đến nay; có mặt.

**- Bị hại:** Ông Nguyễn Bá C, sinh năm 1951; nơi thường trú: Tổ dân phố 9, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1990; nơi thường trú: Khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Đoàn Quốc L1; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Vinh H và ông Nguyễn Bá C cùng làm bảo vệ cho Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ L. Cả hai được phân công bảo vệ cho Công ty TNHH H tại xã Đ, huyện Bắc T, tỉnh Bình Dương và cùng trực chung ca. Quá trình làm việc chung, H và ông C thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã.

Ngày 13/9/2017, trong lúc làm việc H và ông C xảy ra mâu thuẫn, H cầm nón bảo hiểm ném trúng người ông C nhưng không gây thương tích. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 27/12/2017, H và ông C tiếp tục xảy ra mâu thuẫn. Khoảng 06 giờ ngày 28/12/2017, ông C báo lại sự việc cho ông Đoàn Quốc L1 là đội trưởng biết nên ông L1 cho H nghỉ việc. Bực tức do bị nghỉ việc nên H điều khiển xe mô tô biển số 36Y1 – 1802 đến phòng trọ của ông C ở khu nhà trọ Nguyễn Thị Như N thuộc khu phố 6, phường U, thị xã T đứng đợi ông C đi làm về để nói chuyện. Khi vừa nhìn thấy ông C thì H và ông C tiếp tục cãi vã. Lúc này, H nhặt 01 khúc cây dài 71cm, rộng 08cm, dày 1,5cm ở phía trước dãy trọ và cầm bằng tay phải đi đến đứng cách ông C khoảng 01m đánh vào người ông C 01 cái theo hướng từ phải qua trái, ông C đưa tay trái lên đỡ, H tiếp tục đánh thêm vào vùng vai phải của ông C 01 cái. Ông C bỏ chạy vào bên trong nhà trọ thì H chạy đuổi theo và đánh với trúng vào vùng hông của ông C thêm 01 cái. Sau đó, được mọi người can ngăn nên H bỏ đi, còn ông C được đưa đi bệnh viện cấp cứu. Cùng ngày, ông C đã đến Công an phường U, thị xã T để trình báo sự việc và có đơn yêu cầu giám định thương tích và khởi tố vụ án hình sự. Công an phường U tiến hành lập hồ sơ ban đầu và thu giữ: 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trịnh Vinh H; 01 xe mô tô biển số 36Y1 – 1802 cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang biển số 36Y1 – 1802; 01 đoạn gỗ dài 71cm, ngang 08cm, dày 1,5cm. Đồng thời, chuyển chuyển giao hồ sơ cùng vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T giải quyết theo thẩm quyền.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 52/2018/GDPY ngày 12/02/2018 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Bình Dương kết luận ông Nguyễn Bá C có thương tích như sau: Chấn thương gãy kín 1/3 trên xương trụ trái, đã cal, còn hạn chế vận động khuỷu trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 10%.

Do Trịnh Vinh H bỏ trốn nên ngày 29/7/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T ban hành quyết định truy nã bị can. Ngày 01/02/2020, H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T đầu thú.

Xe mô tô biển số 36Y1 – 1802 do bị cáo Trịnh Vinh H mua của ông Nguyễn Văn Linh vào năm 2017 nhưng chưa sang tên.

Về trách nhiệm dân sự: ông C yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 87/CT-VKS.TU ngày 14/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trịnh Vinh H về tội Cố ý gây thương tích. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Vinh H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt nhưng quá trình điều tra, lời khai của họ không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, bị hại đồng ý xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng. Xét thấy, việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Ngày 28/12/2017, tại khu phố 6, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trịnh Vinh H có hành vi dùng thanh gỗ dài khoảng 71cm, ngang 8cm, dày 1,5cm đánh trúng tay trái, vai phải và vùng mông của ông Nguyễn Bá C gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10%. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích

quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền được bảo vệ về sức khỏe của người khác, mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau thời gian trốn truy nã bị cáo đã ra đầu thú nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại ông Nguyễn Bá C và bị cáo thỏa thuận bị cáo bồi thường cho ông C số tiền điều trị thương tích là 10.000.000 đồng.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với 01 đoạn gỗ dài 71cm, ngang 08cm, dày 1,5cm là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy; xe mô tô biển số 36Y1 – 1802 cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang biển số 36Y1 – 1802 không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo; giấy chứng minh nhân dân mang tên Trịnh Vinh H không còn giá trị vì đã bị thay thế bằng căn cước công dân nên tịch thu tiêu hủy; căn cước công dân mang tên Trịnh Vinh H không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Trịnh Vinh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trịnh Vinh H 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/02/2020.

2. *Về trách nhiệm dân sự:* Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 288, 584 và 590 Bộ luật Dân sự năm 2015 buộc bị cáo Trịnh Vinh H phải bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Bá C số tiền 10.000.000 đồng.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án nộp đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán xong thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất do Ngân hàng nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm thanh toán, tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong.

3. *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:* Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy 01 khúc cây bằng gỗ dài khoảng 71cm, ngang 08cm, dày 1,5cm và giấy chứng minh nhân dân tên Trịnh Vinh H.

- Trả lại cho bị cáo Trịnh Vinh H xe mô tô CITYAMAHA 36Y1-1802 màu đỏ đen (kiểu Sirius – Trung Quốc), không kiểm tra được số máy và số khung cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 36Y1 – 1802; 01 căn cước công dân tên Trịnh Vinh H.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/4/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T).*

4. *Án phí sơ thẩm:* Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trịnh Vinh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo; bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Văn Trí**